



## Bài 8 : TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI Ở CÁC NƯỚC CHÂU Á

Trong mấy chục năm cuối thế kỉ XX, phần lớn các nước châu Á đã đẩy mạnh phát triển kinh tế, vươn lên theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Nhìn chung, sự phát triển của các nước không đồng đều, song nhiều nước đã đạt được một số thành tựu to lớn.

### 1. NÔNG NGHIỆP



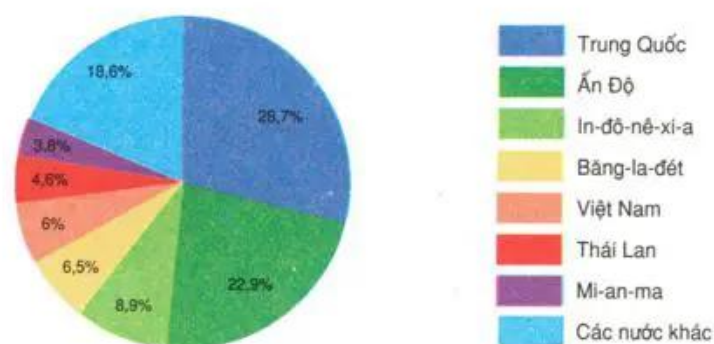
Hình 8.1. Lược đồ phân bố các cây trồng, vật nuôi ở châu Á

Dựa vào hình 8.1, em hãy cho biết :

- Các nước thuộc khu vực Đông Á, Đông Nam Á và Nam Á có các loại cây trồng, vật nuôi nào là chủ yếu ?

- Khu vực Tây Nam Á và các vùng nội địa có những loại cây trồng, vật nuôi nào là phổ biến nhất ?

Ở châu Á, lúa gạo có thể xem là loại cây lương thực quan trọng nhất. Cây lúa thích nghi với điều kiện khí hậu nóng ẩm, được trồng chủ yếu trên các đồng bằng phù sa màu mỡ. Trái lại, cây lúa mì và cây ngô được trồng chủ yếu ở các vùng đất cao và khí hậu khô hơn. Châu Á chiếm gần 93% sản lượng lúa gạo và khoảng 39% sản lượng lúa mì của toàn thế giới (2003).



Hình 8.2. Biểu đồ tỉ lệ sản lượng lúa gạo của một số quốc gia châu Á so với thế giới (%) năm 2003

Dựa vào hình 8.2, em hãy cho biết những nước nào ở châu Á sản xuất nhiều lúa gạo và tỉ lệ so với thế giới là bao nhiêu ?

Trung Quốc và Ấn Độ là hai nước đông dân nhất thế giới, trước đây thường xuyên thiếu hụt lương thực, nay đã đủ và còn thừa để xuất khẩu.

Một số nước như Thái Lan, Việt Nam hiện nay trở thành những nước xuất khẩu gạo đứng thứ nhất và thứ hai thế giới.



Hình 8.3. Cảnh thu hoạch lúa ở In-đô-nê-xi-a

Các vật nuôi của châu Á cũng rất đa dạng. Ở các vùng khí hậu ẩm ướt, vật nuôi chủ yếu là trâu, bò, lợn, gà, vịt... Ở các vùng khí hậu tương đối khô hạn, vật nuôi chủ yếu là dê, bò, ngựa, cừu... Đặc biệt, Bắc Á thuộc vùng khí hậu lạnh, vật nuôi quan trọng nhất là tuần lộc.

## 2. CÔNG NGHIỆP

Sản xuất công nghiệp của các nước châu Á rất đa dạng, nhưng phát triển chưa đều.

- Công nghiệp khai khoáng phát triển ở nhiều nước khác nhau, tạo ra nguồn nguyên liệu, nhiên liệu cho sản xuất trong nước và nguồn hàng xuất khẩu.

*Dựa vào bảng số liệu dưới đây, em hãy cho biết :*

+ Những nước nào khai thác than và dầu mỏ nhiều nhất ?

+ Những nước nào sử dụng các sản phẩm khai thác chủ yếu để xuất khẩu ?

**Bảng 8.1. Sản lượng khai thác than và dầu mỏ ở một số nước châu Á năm 1998**

| Quốc gia      | Sản lượng than (triệu tấn) |           | Sản lượng dầu mỏ (triệu tấn) |           |
|---------------|----------------------------|-----------|------------------------------|-----------|
|               | Khai thác                  | Tiêu dùng | Khai thác                    | Tiêu dùng |
| Trung Quốc    | 1250                       | 1228      | 161                          | 173,7     |
| Nhật Bản      | 3,6                        | 132       | 0,45                         | 214,1     |
| In-đô-nê-xi-a | 60,3                       | 14        | 65,48                        | 45,21     |
| A-rập Xê-út   |                            |           | 431,12                       | 92,4      |
| Cô-oét        |                            |           | 103,93                       | 43,6      |
| Ấn Độ         | 297,8                      | 312       | 32,97                        | 71,5      |

Nguồn : Số liệu kinh tế - xã hội các nước và vùng lãnh thổ trên thế giới. NXB Thống kê, Hà Nội, 2002.

- Công nghiệp luyện kim, cơ khí chế tạo (máy công cụ, phương tiện giao thông vận tải), điện tử... phát triển mạnh ở Nhật Bản, Trung Quốc, Ấn Độ, Hàn Quốc, Đài Loan...

- Công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng (may mặc, dệt, chế biến thực phẩm...) phát triển ở hầu hết các nước.

### 3. DỊCH VỤ

Ngày nay, các hoạt động dịch vụ (giao thông vận tải, thương mại, viễn thông, du lịch...) được các nước rất coi trọng. Nhật Bản, Xin-ga-po, Hàn Quốc là những nước có ngành dịch vụ phát triển cao.

Dựa vào bảng 7.2, em hãy cho biết :

- Tỉ trọng giá trị dịch vụ trong cơ cấu GDP của Nhật Bản, Hàn Quốc là bao nhiêu ?
- Mối quan hệ giữa tỉ trọng giá trị dịch vụ trong cơ cấu GDP với GDP theo đầu người của các nước nói trên như thế nào ?

Ngày nay, tình hình phát triển kinh tế - xã hội ở các nước châu Á đã có được những thành tựu to lớn.

Về nông nghiệp, sản xuất lương thực ở nhiều nước như Ấn Độ, Trung Quốc, Thái Lan, Việt Nam đã đạt kết quả vượt bậc.

Về công nghiệp và dịch vụ, Nhật Bản, Xin-ga-po, Hàn Quốc là những nước có trình độ phát triển cao. Đời sống của nhân dân các nước này được nâng cao rõ rệt.

### CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP

1. Những thành tựu về nông nghiệp của các nước châu Á được biểu hiện như thế nào ?
2. Dựa vào nguồn tài nguyên nào mà một số nước Tây Nam Á lại trở thành những nước có thu nhập cao ?
3. Dựa vào kiến thức đã học, em hãy ghi tên các nước và vùng lãnh thổ đã đạt được thành tựu lớn trong phát triển nông nghiệp hoặc công nghiệp vào vở học theo mẫu bảng dưới đây :

| Ngành kinh tế | Nhóm nước                                   | Tên các nước và vùng lãnh thổ |
|---------------|---|-------------------------------|
| Nông nghiệp   | - Các nước đông dân sản xuất đủ lương thực  |                               |
|               | - Các nước xuất khẩu nhiều gạo              |                               |
| Công nghiệp   | - Cường quốc công nghiệp                    |                               |
|               | - Các nước và vùng lãnh thổ công nghiệp mới |                               |